

Số: 151/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 09 tháng 01 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán
của Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-KĐCLGDĐHV ngày 26/6/2019 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-KĐCLGDĐHV ngày 27/9/2018 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp XIII ngày 07/01/2023 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ

1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 05 đến ngày 09 tháng 11 năm 2022 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ mức 4,0 điểm trở lên là 43 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 86%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

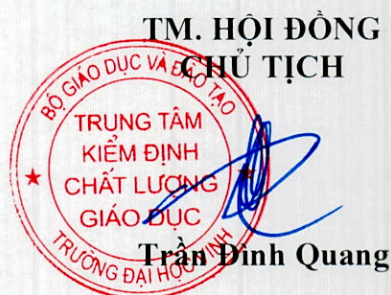
12



3. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (chi tiết trong Phụ lục II) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

4. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục./.





Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KẾ TOÁN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 (Kèm theo Nghị quyết số 151/NQ-HĐKĐCLV ngày 09/01/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

| Tiêu chuẩn, tiêu chí | Mức đánh giá tiêu chí | Tổng hợp theo tiêu chuẩn | | | Tiêu chuẩn, tiêu chí | Mức đánh giá tiêu chí | Tổng hợp theo tiêu chuẩn | | |
|-------------------------|-----------------------------------|-----------------------------|--------------------|---------------------------------|-------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------|---------------------------------|
| | | Mức trung bình | Số tiêu chí đạt | Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%) | | | Mức trung bình | Số tiêu chí đạt | Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%) |
| Tiêu chuẩn 1 | | | | | Tiêu chuẩn 7 | | | | |
| Tiêu chí 1.1 | 4 | 3,67 | 2 | 66,67 | Tiêu chí 7.1 | 4 | 4,20 | 5 | 100 |
| Tiêu chí 1.2 | 3 | | | | Tiêu chí 7.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 1.3 | 4 | | | | Tiêu chí 7.3 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 2 | | | | Tiêu chí 7.4 | 4 | | | | |
| Tiêu chí 2.1 | 4 | 3,67 | 2 | 66,67 | Tiêu chí 7.5 | 5 | | | |
| Tiêu chí 2.2 | 3 | | | | Tiêu chuẩn 8 | | | | |
| Tiêu chí 2.3 | 4 | | | | Tiêu chí 8.1 | 4 | 4,00 | 5 | 100 |
| Tiêu chuẩn 3 | | | | Tiêu chí 8.2 | 4 | | | | |
| Tiêu chí 3.1 | 4 | 3,67 | 2 | 66,67 | Tiêu chí 8.3 | 4 | | | |
| Tiêu chí 3.2 | 3 | | | | Tiêu chí 8.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 3.3 | 4 | | | | Tiêu chí 8.5 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 4 | | | | | Tiêu chuẩn 9 | | | | |
| Tiêu chí 4.1 | 4 | 4,00 | 3 | 100 | Tiêu chí 9.1 | 4 | 4,00 | 5 | 100 |
| Tiêu chí 4.2 | 4 | | | | Tiêu chí 9.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 4.3 | 4 | | | | Tiêu chí 9.3 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 5 | | | | | Tiêu chí 9.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 5.1 | 3 | 3,60 | 3 | 60,00 | Tiêu chí 9.5 | 4 | | | |
| Tiêu chí 5.2 | 4 | | | | Tiêu chuẩn 10 | | | | |
| Tiêu chí 5.3 | 3 | | | | Tiêu chí 10.1 | 4 | 3,83 | 5 | 85,71 |
| Tiêu chí 5.4 | 4 | | | | Tiêu chí 10.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 5.5 | 4 | | | | Tiêu chí 10.3 | 3 | | | |
| Tiêu chuẩn 6 | | | | Tiêu chí 10.4 | 4 | | | | |
| Tiêu chí 6.1 | 4 | 4,00 | 7 | 100 | Tiêu chí 10.5 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.2 | 4 | | | | Tiêu chí 10.6 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.3 | 4 | | | | Tiêu chuẩn 11 | | | | |
| Tiêu chí 6.4 | 4 | | | | Tiêu chí 11.1 | 4 | 4,00 | 4 | 80,00 |
| Tiêu chí 6.5 | 4 | | | | Tiêu chí 11.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.6 | 4 | | | | Tiêu chí 11.3 | 3 | | | |
| Tiêu chí 6.7 | 4 | | | | Tiêu chí 11.4 | 5 | | | |
| | | Tiêu chí 11.5 | 4 | | | | | | |
| Mức trung bình | | | | | Số tiêu chí đạt | | Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%) | | |
| 3,90 | | | | | 43 | | 86 | | |

DỤC VÀ
 RUNG
 KIỂM Đ
 HẤT L
 GIÁO
 ƯƠNG E

Handwritten signature

Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KẾ TOÁN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 151/NQ-HĐKĐCLV ngày 09/01/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2017-2022, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định cơ bản phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường và với quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra bao gồm yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm đối với người học tốt nghiệp, phù hợp với Khung trình độ Quốc gia. CTĐT được công bố công khai, được định kỳ rà soát. Chương trình dạy học được xây dựng trên chuẩn đầu ra và phù hợp với Triết lý giáo dục của Trường. Các hoạt động dạy và học, các hình thức kiểm tra đánh giá được thiết kế đa dạng, phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra. Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, quản lý và đánh giá một cách khoa học, tuân thủ quy trình với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng. Tỷ lệ giảng viên/học viên của ngành Kế toán đảm bảo theo quy định. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh được xác định rõ ràng và công bố công khai. Hệ thống phòng học, phòng làm việc với đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của học viên. Hệ thống và quy trình thu thập thông tin phản hồi về chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và các dịch vụ tiện ích được xây dựng bài bản, được triển khai áp dụng và định kỳ rà soát, bổ sung. Trường có hệ thống giám sát, đối sánh tiến độ học tập, có chính sách khuyến khích học viên tham gia nghiên cứu khoa học và đăng báo (trong giai đoạn đánh giá, có 37 học viên ngành Kế toán tham gia thực hiện 11 đề tài cấp trường cùng giảng viên, đồng tác giả 53 bài đăng trong các kỳ yếu hội nghị, hội thảo khoa học và tạp chí chuyên ngành).

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng kiến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm giải pháp đề xuất sau đây:

(i) Rà soát, điều chỉnh mục tiêu của CTĐT nhằm chuyển tải toàn diện hơn các mục tiêu cụ thể về đào tạo trình độ thạc sĩ quy định tại Luật Giáo dục đại học, đồng thời thể hiện rõ nội dung “sáng tạo” trong Tầm nhìn và nội dung “Học để sáng tạo” trong Triết lý giáo dục của Nhà trường. Đồng thời, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT để đảm bảo nguyên tắc SMART của chuẩn đầu ra như diễn đạt tường minh hơn, loại bỏ nhiều thang bậc nhận thức trong cùng một chuẩn đầu ra và đảm bảo tương thích với mục tiêu cụ thể của CTĐT; đảm bảo bao gồm chuẩn đầu ra về trình độ ngoại ngữ theo Khung trình độ quốc gia, đảm bảo yêu cầu về tính liên thông với chuẩn đầu vào của trình độ

đào tạo cao hơn (nếu có), tạo cơ hội liên thông ngang giữa các chương trình cùng trình độ đào tạo theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cần đa dạng hình thức công bố nội dung chuẩn đầu ra của CTĐT.

(ii) Rà soát tổng thể, kỹ lưỡng toàn bộ nội dung các đề cương học phần để đảm bảo chuẩn đầu ra của học phần có thể đo lường, đánh giá được; đồng thời, chuyên tải đầy đủ phương pháp giảng dạy, bổ sung phương pháp giảng dạy trực tuyến phù hợp thực tiễn của Nhà trường và bổ sung thông tin đầy đủ hơn về giảng viên, trợ giảng (nếu có) phụ trách học phần. Nghiên cứu ban hành phiên bản tiếng Anh của Bản mô tả CTĐT để hướng tới Tầm nhìn của Nhà trường. Đa dạng hình thức công bố và tăng khả năng tiếp cận của các bên liên quan đến Bản mô tả CTĐT như thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh...

(iii) Rà soát chương trình dạy học và đề cương học phần, bao gồm chuẩn đầu ra nhằm đảm bảo sự đóng góp của các học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra rõ ràng và khả thi. Nghiên cứu xây dựng sơ đồ/tiến trình giảng dạy kỹ năng và thông tin đến người học để họ chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Định kỳ lấy ý kiến phản hồi về nội dung của các học phần theo hướng bám sát yêu cầu mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần như mô tả rõ các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, định hướng phương pháp học tập cho học viên hướng tới đạt được chuẩn đầu ra; xác định tiêu chí lựa chọn các đối tác có CTĐT trình độ thạc sĩ tiên tiến trong nước và nước ngoài cùng chuyên ngành Kế toán để đối sánh và tham khảo để hướng tới đạt Tầm nhìn của Nhà trường.

(iv) Đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông về Triết lý giáo dục và tổ chức hướng dẫn, phổ biến và xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện Triết lý giáo dục thường xuyên hơn. Hướng dẫn học viên sử dụng tổ hợp các phương pháp nghiên cứu/học tập hiệu quả hơn nhằm chủ động tiếp thu, lĩnh hội kiến thức nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Bổ sung vào đề cương học phần phương pháp học cách học, học cách tư duy, phương pháp tìm kiếm tài liệu trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 phù hợp với Triết lý giáo dục của Nhà trường. Tăng cường việc xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; phát triển công nghệ hướng tới đào tạo cá thể hóa.

(v) Ban hành chính thức các thang rubrics đánh giá học phần; rà soát, thiết kế đa dạng phương pháp đánh giá cuối kì tương ứng với chuẩn đầu ra học phần. Cần quy định thống nhất về tiêu chí, các Rubric, phiếu đánh giá giữa Đề cương luận văn và Luận văn thạc sĩ. Tăng cường việc tổ chức các seminar hoặc tập huấn chuyên đề về phương pháp kiểm tra đánh giá như phương pháp xây dựng ngân hàng đề thi, cấu trúc đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra; quy định cụ thể hơn về kiểm tra và xử lý lỗi sao chép đối với tiểu luận, luận văn; quy định cụ thể về thời hạn khiếu nại điểm kết thúc học phần, luận văn. Định kỳ đối chiếu bài kiểm tra/thi và đáp án để xác định mức độ phù hợp của hoạt động kiểm tra đánh giá về độ giá trị và độ tin cậy.

(vi) Rà soát, đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển nhân lực đối với đội ngũ giảng viên nhằm đảm bảo thời gian thực hiện cụ thể, phân công thực hiện rõ ràng kèm sản phẩm mong đợi. Phân tích rõ điểm yếu, điểm mạnh của đội ngũ giảng viên để có chính sách về phát triển đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giảng viên trẻ có trình độ chuyên môn cao, cho từng giai đoạn; rà soát quy định chế độ làm việc, nghĩa vụ đóng góp cho cộng đồng của giảng viên; cần bổ sung yêu cầu cụ thể và có đánh giá về những năng lực cần thiết cho giảng viên như năng lực xây dựng, thiết kế và thực hiện chương trình dạy học, năng lực giám sát và tự đánh giá chất lượng công việc, năng lực hợp tác quốc tế trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; cần tiếp tục đẩy mạnh hợp tác thêm nhiều đề tài dự án các cấp nhằm tăng số lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học.

(vii) Rà soát, đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển nhân lực đối với đội ngũ nhân viên để có những giải pháp phù hợp hơn cho việc phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên nhằm đáp ứng sự phát triển của Nhà trường theo từng giai đoạn. Rà soát tổ chức lại các vị trí việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng; rà soát, bổ sung các quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan để đánh giá chất lượng hoàn thành công việc của nhân viên một cách hiệu quả hơn; cần thường xuyên tổng kết, đánh giá tính hiệu quả của các khóa tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên để làm căn cứ cho cải tiến chất lượng; tổ chức nhiều hơn các khóa tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ của từng lĩnh vực để hỗ trợ tốt hơn cho đội ngũ nhân viên.

(viii) Đánh giá hiệu quả của công tác tuyển sinh theo các tiêu chí và từng phương thức tuyển chọn người học; nghiên cứu cải tiến hoạt động thu thập ý kiến của các bên liên quan ngoài Trường về xây dựng chính sách tuyển sinh; việc rà soát, đánh giá hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ học viên cần được tiến hành bài bản hơn; nghiên cứu việc bố trí phòng học cho học viên theo khu vực riêng với trang thiết bị phù hợp với đặc thù của đào tạo sau đại học.

(ix) Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và đào tạo: tăng số phòng học ứng dụng công nghệ cao, hoàn thiện phần mềm LMS, trang bị phần mềm kiểm tra sao chép, phát triển Module quản lý tổng thể (Single Sign on); quan tâm hơn cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập: tăng bàn ghế đơn, tăng cường sản xuất học liệu elearning, xuất bản giáo trình, cập nhật tài liệu, ứng dụng công nghệ AI, Big data; bố trí phòng làm việc cho bộ môn theo quy định, phòng thảo luận nhóm nhỏ; tìm giải pháp thúc đẩy học viên sử dụng các cơ sở thực hành, tăng các hoạt động trải nghiệm thực tế và tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học nhiều hơn.

(x) Rà soát quy trình xây dựng, điều chỉnh CTĐT và cập nhật những quy định mới trong Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT (chuẩn CTĐT các trình độ của giáo dục đại học) để áp dụng cho việc rà soát chương trình dạy học lần tiếp theo; ban hành một văn bản tổng thể quy định về việc rà soát, đánh giá thường xuyên quá trình dạy học, việc đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu

ra một cách đồng bộ và có hệ thống; khuyến khích giảng viên biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo, tham khảo phục vụ cho các học phần của CTĐT; giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về hoạt động phát triển CTĐT; xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu đánh giá, đối sánh kết quả đánh giá và phân tích kết quả học tập để cải tiến chất lượng, hướng tới góp phần thực hiện 17 mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Liên hợp quốc.

(xi) Để nâng cao chất lượng kết quả đầu ra của CTĐT, Nhà trường cần: (i) triển khai các giải pháp giảm tỉ lệ học viên thôi học, tăng tỉ lệ tốt nghiệp, tỉ lệ nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, thăng tiến nghề nghiệp...; (ii) điều chỉnh, cải tiến, đổi mới phương pháp đào tạo dựa vào nghiên cứu khoa học, nghiên cứu khoa học dựa vào đào tạo; (iii) xây dựng ngân hàng các hướng đề tài, dự án khoa học công nghệ về ứng dụng kế toán và lĩnh vực liên quan để cán bộ, học viên thực hiện (kể cả luận văn tốt nghiệp), hội tụ về việc tạo ra sản phẩm hoàn chỉnh, khả dụng cao; (iv) xây dựng và thực hiện thống nhất hàng năm ở quy mô đủ lớn các quy định, quy trình, công cụ và tiêu chí đo lường tin cậy mức độ hài lòng của các bên liên quan về CTĐT, kết quả đào tạo; (v) tăng cường liên kết, hợp tác toàn diện tất cả với các bên liên quan, đặc biệt là với các cơ sở sử dụng lao động ngành Kế toán và lĩnh vực liên quan trong cải tiến kết quả CTĐT; (vi) tìm hiểu và vận dụng sáng tạo kinh nghiệm hay và phù hợp của các trường đại học trong và ngoài nước để cải tiến chất lượng kết quả CTĐT; (vii) đổi mới quản trị, phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ trên.

* * *

Trên đây là những nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh theo quy định./.